

BÀI 4

Kết quả cần đạt

- Hiểu được nội dung, ý nghĩa của truyện **Sự tích Hồ Guom**, vẻ đẹp của một số hình ảnh chính trong truyện và kể được truyện này.
- Nắm được thế nào là **chủ đề** của bài văn tự sự, **bố cục** và **yêu cầu** của các phần trong bài văn tự sự.

VĂN BẢN

SỰ TÍCH HỒ GUƠM (Truyện thuyết)

Vào thời giặc Minh⁽¹⁾ đặt ách đô hộ⁽²⁾ ở nước Nam, chúng coi dân ta như cỏ rác, làm nhiều điều bạo ngược, thiến hạ căm giận chúng đến xương tuy. Bấy giờ ở vùng Lam Sơn⁽³⁾, nghĩa quân nổi dậy chống lại chúng, nhưng trong buổi đầu

thế lực còn non yếu nên nhiều lần nghĩa quân bị thua. Thấy vậy, đức Long Quân⁽⁴⁾ quyết định cho nghĩa quân mượn thanh gươm thần để họ giết giặc.

Hồi ấy, ở Thanh Hoá có một người làm nghề đánh cá tên là Lê Thận. Một đêm nọ, Thận thả lưới ở một bến vắng như thường lệ. Khi kéo lưới lên, thấy nặng nặng, Lê Thận chắc chắn được mẻ cá to. Nhưng khi thò tay vào bắt cá, chàng chỉ thấy có một thanh sắt. Chàng vứt luôn thanh sắt xuống nước, rồi lại thả lưới ở một chỗ khác.

Lần thứ hai cất lưới lên cũng thấy nặng tay, Thận không ngờ thanh sắt vừa rồi lại chui vào lưới mình. Chàng lại ném xuống sông. Lần thứ ba, vẫn thanh sắt ấy mắc vào lưới. Lấy làm lạ, Thận đưa thanh sắt lại cạnh mỗi lửa nhìn xem. Bỗng chàng reo lên :

– Ha ha ! Một lưỡi gươm !

Về sau Thận gia nhập đoàn quân khởi nghĩa Lam Sơn. Chàng hăng hái, gan dạ, không nể nguy hiểm. Một hôm chủ tướng Lê Lợi cùng mấy người tuỳ tòng⁽⁵⁾ đến nhà Thận. Trong túp lều tối om, thanh sắt hôm đó tự nhiên sáng rực lên ở xó nhà. Lấy làm lạ, Lê Lợi cầm lên xem và thấy có hai chữ "Thuận Thiên"⁽⁶⁾ khắc sâu vào lưỡi gươm. Song tất cả mọi người vẫn không biết đó là báu vật.

Một hôm, bị giặc đuổi, Lê Lợi và các tướng rút lui mỗi người một ngả. Lúc đi qua một khu rừng, Lê Lợi bỗng thấy có ánh sáng lạ trên ngọn cây đa. Ông trèo lên mới biết đó là một cái chuôi gươm nạm ngọc⁽⁷⁾. Nhớ đến lưỡi gươm ở nhà Lê Thận, Lê Lợi rút lấy chuôi giắt vào lưng.

Ba ngày sau, Lê Lợi gặp lại mọi người, trong đó có Lê Thận. Lê Lợi mới đem chuyện bắt được chuôi gươm kể lại cho họ nghe. Khi đem tra gươm vào chuôi thì vừa như in.

Lê Thận nâng gươm lên ngang đầu nói với Lê Lợi :

– Đây là Trời có ý phó thác⁽⁸⁾ cho minh công⁽⁹⁾ làm việc lớn. Chúng tôi nguyện đem xương thịt của mình theo minh công, cùng với thanh gươm thần này để báo đền Tổ quốc !

Từ đó nhuệ khí⁽¹⁰⁾ của nghĩa quân ngày một tăng. Trong tay Lê Lợi, thanh gươm thần tung hoành⁽¹¹⁾ khắp các trận địa, làm cho quân Minh bạt vía. Uy thế của nghĩa quân vang khắp nơi. Họ không phải trốn tránh như trước mà xông xáo đi tìm giặc. Họ không phải ăn uống khổ cực như trước nữa, đã có những kho lương mới chiếm được của giặc tiếp tế cho họ. Gươm thần mở đường cho họ đánh tràn ra mãi, cho đến lúc không còn bóng một tên giặc nào trên đất nước.



Một năm sau khi đuổi giặc Minh, một hôm Lê Lợi – bấy giờ đã làm vua – cưỡi thuyền rồng dạo quanh hồ Tả Vọng. Nhân dịp đó, Long Quân sai Rùa Vàng lên đòi lại thanh gươm thần. Khi thuyền rồng tiến ra giữa hồ, tự nhiên có một con rùa lớn nhô đầu và mai lên khỏi mặt nước. Theo lệnh vua, thuyền đi chậm lại. Đứng ở mạn thuyền, vua thấy lưỡi gươm thần đeo bên người tự nhiên động đậy. Con Rùa Vàng không sợ người, nhô đầu lên cao nữa và tiến về phía thuyền vua. Nó đứng nổi trên mặt nước và nói : "Xin bệ hạ hoàn gươm lại cho Long Quân !".

Vua nâng gươm hướng về phía Rùa Vàng. Nhanh như cắt, rùa há miệng đớp lấy thanh gươm và lặn xuống nước. Gươm và rùa đã chìm đáy nước, người ta vẫn còn thấy vật gì sáng le lói dưới mặt hồ xanh.

Từ đó, hồ Tả Vọng bắt đầu mang tên là Hồ Gươm hay hồ Hoàn Kiếm⁽¹²⁾.

(Theo Nguyễn Đổng Chi)

Chú thích

- (1) *Giặc Minh* : giặc phương Bắc triều đại nhà Minh (giặc Minh xâm lược nước ta từ năm 1407 đến năm 1427).
- (2) *Đô hộ* : đặt ách thống trị lên một nước khác.
- (3) *Lam Sơn* : nơi Lê Lợi khởi nghĩa, thuộc huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá.
- (4) *Đức Long Quân* : Lạc Long Quân (*đức* : tiếng tôn xưng vua chúa, thần thánh, ...).
- (5) *Tuỳ tòng* : đi theo để giúp việc (*tuỳ* : theo ; *tòng* : theo, phụ thuộc).
- (6) *Thuận Thiên* : thuận theo ý Trời ; đây là tên thanh gươm. Sau chiến thắng quân Minh, Lê Lợi lấy hiệu là "Thuận Thiên".
- (7) *Nạm ngọc* : gắn ngọc vào (*nạm* : gắn, dát, đặt kim loại hoặc đá quý vào một đồ vật để trang trí).
- (8) *Phó thác* : tin cẩn mà giao cho.
- (9) *Minh công* : từ ngày xưa thường dùng để tôn xưng người có danh vị (*minh* : sáng ; *công* : ông).
- (10) *Nhuệ khí* : khí thế hăng hái, quả quyết.
- (11) *Tung hoành* : thoả chí hoạt động, không gì cản trở được (*tung* : dọc ; *hoành* : ngang).
- (12) *Hoàn Kiếm* : trả lại gươm (*hoàn* : trả ; *kiếm* : gươm).

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Vì sao đức Long Quân cho nghĩa quân Lam Sơn mượn gươm thần ?
2. Lê Lợi đã nhận được gươm thần như thế nào ? Cách Long Quân cho nghĩa quân Lam Sơn và Lê Lợi mượn gươm có ý nghĩa gì ?
3. Hãy chỉ ra sức mạnh của gươm thần đối với nghĩa quân Lam Sơn.
4. Khi nào Long Quân cho đòi gươm ? Cảnh đòi gươm và trả gươm đã diễn ra như thế nào ?
5. Thảo luận ở lớp : Ý nghĩa của truyện *Sự tích Hồ Gươm*.
- 6*. Em biết còn truyền thuyết nào của nước ta cũng có hình ảnh Rùa Vàng ? Theo em, hình tượng Rùa Vàng trong truyền thuyết Việt Nam tượng trưng cho ai và cho cái gì ?

Ghi nhớ

Bằng những chi tiết tưởng tượng kì ảo, giàu ý nghĩa (như Rùa Vàng, gươm thần), truyện **Sự tích Hồ Gươm** ca ngợi tính chất chính nghĩa, tính chất nhân dân và chiến thắng vẻ vang của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn chống giặc Minh xâm lược do Lê Lợi lãnh đạo ở đầu thế kỷ XV. Truyện cũng nhằm giải thích tên gọi hồ Hoàn Kiếm, đồng thời thể hiện khát vọng hoà bình của dân tộc.

LUYỆN TẬP

1. Hãy đọc phần *Đọc thêm* để thấy rõ hơn tính lặp lại và ý nghĩa của chi tiết trao gươm thần trong các truyền thuyết Việt Nam.
2. Vì sao tác giả dân gian không để Lê Lợi được trực tiếp nhận cả chuôi gươm và lưỡi gươm cùng một lúc ?
- 3*. Lê Lợi nhận gươm ở Thanh Hoá nhưng lại trả gươm ở Hồ Gươm – Thăng Long. Nếu Lê Lợi trả gươm ở Thanh Hoá thì ý nghĩa của truyền thuyết sẽ khác đi như thế nào ?
4. Hãy nhắc lại định nghĩa *truyền thuyết* và kể tên những truyền thuyết đã học.

ĐỌC THÊM

ẤN, KIẾM TÂY SON

Đồng bào An Khê (Bình Định) kể :

Sau khi làm lễ khởi binh ở chân núi Ông Bình, Nguyễn Huệ dẫn quân xuống núi trấn Tây Sơn Hạ. Trên đường đi, nghĩa quân gặp hai Ông Xà (nhân dân gọi những con rắn lớn là Ông Xà). Một ông cắp ngang thanh bảo kiếm chuôi đỏ, vỏ vàng, dây đeo có nạm ngọc óng ánh. Một ông cắp hộp màu son đựng ấn^(a) ngọc. Cả hai bò tới ngẩng đầu dâng ấn, kiếm trước mặt Nguyễn Huệ. Nguyễn Huệ biết đây là hai sứ giả của Ngọc Hoàng xuống ban ấn, kiếm nên ông nâng bảo vật lên, cung kính cảm tạ trời đất, cảm tạ lưỡng xà^(b).

(Theo Nguyễn Xuân Nhân)

(a) Ấn : con dấu của vua, quan.

(b) Lưỡng xà : hai con rắn (*lưỡng* : hai ; *xà* : rắn).